

## PHỤ LỤC

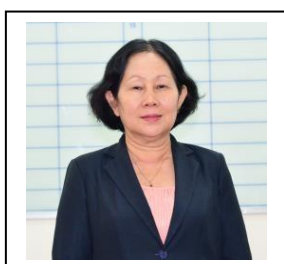
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Mẫu số 03

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#### LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



#### 1. Thông tin chung

- Họ và tên: Võ Thị Quý
- Năm sinh: 1960
- Giới tính: Nữ
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sỹ,

2005, Trường Đại học Kinh tế Tp. HCM

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): 2012
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Kinh tế
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Giảng viên cao cấp Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Quốc tế - Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh.
- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Bộ môn Tài chính – Ngân hàng
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): 2017 & 2018, thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở. Trường Đại học Quốc tế - Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):  
.....
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):  
.....

#### 2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

##### 2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- Tổng số sách đã chủ biên: 02, sách chuyên khảo; 01 giáo trình 01.
- Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

- võ Thị Quý, *Giáo trình Lập Kế hoạch kinh doanh*, NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, (2021), ISBN: 978-604-73-8231-6.

## 2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

- a) Tổng số đã công bố: 37, bài báo tạp chí trong nước; 12, bài báo tạp chí quốc tế 25.  
 b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Quốc tế:

1. Vo Thi Quy & Ho Huu Tin. The Relationship between Foreign Direct Investment Inflows and Trade Openness: Evidence from ASEAN and Related Countries. *Journal of Asian Finance, Economic and Business* (June 2021). DOI: 10.13106/jafeb.2019.vol6.no4.37
2. Nguyen Thi Cam Le, Vo Thi Quy, Hoang Thi Kim Quy (2021). Impact of personal values on customer satisfaction and word of mouth for luxury hotel service consumption in Confucian culture: Evidence from Vietnam, *International Journal of Culture, Tourism, and Hospitality Research* (April 2021). DOI 10.1108/IJCTHR-09-2020-021
3. Nguyen Minh Hoang & Vo Thi Quy (2020). Government control and privatized firms' performance: Evidence from Vietnam, *Journal of Asian Finance, Economic and Business* 7(10): 663 - 667 (Oct 2020). DOI: <https://doi.org/10.13106/jafeb.2020.vol7.no10.663>
4. Nguyen Thi Cam Le, Vo Thi Quy (2020): Personal Values of Luxury Services Consumption: A Confucian Culture Perspective. *Journal of International Consumer Marketing* (January 2020). DOI: 10.1080/08961530.2020.1712292
5. Nguyen Manh Hoang & Vo Thi Quy (2020). Investigating the Association between Residual State Ownership and Privatized Firm Efficiency. *Journal of Asian Finance, Economic and Business* 7(5): 225 - 236 (5 2020). DOI: <https://doi.org/10.13106/jafeb.2020.vol7.no5.225>
6. Nguyen Thi Cam Le & Vo Thi Quy (2020). Dimensions of Luxury Hospitality Service Personal Values in Confucian Culture: Scale Development and Validation, *Journal of International Consumer Marketing*, Vol. 32(5). DOI: 10.1080/08961530.2020.1777922 (June 2020)
7. Vo Thi Quy (2019): Export Performance and Stock Return: A Case of Fishery Firms Listing in Vietnam Stock Markets. *The Journal of Asian Finance, Economics and Business* (JAFEB) 6(4): 37-43 (November 2019). DOI: <https://doi.org/10.13106/jafeb.2019.vol6.no4.37>
8. Pham Chi Trung, Vo Thi Quy (2019): Margin Trading as a Put Option. *American Scientific Research Journal for Engineering, Technology, and Science (ASRJETS)* 61(1): 247 – 267.
9. Vo Thi Quy & Vo Duy Huy (2019): The Relationship between Service Quality, Price Perception, Customer Satisfaction, and Customer Loyalty: A Case of Ngươi

Ban Vang – A Pawn Service Company in Ho Chi Minh City. Journal of Science, Ho Chi Minh Open University, Vol 9(4), pp. 39-50.

10. Tran Van Khoat, Vo Thi Quy, Ho Thanh Phong (2019): The Relationship Quality between Manufacturers and Distributors – A Case of Plastic Industry in Vietnam. International Review of Business Research Papers 15(1): 87-102 (March 2019).
11. Ho Huu Tin & Vo Thi Quy (2019): The Relationship between Market Power and Income Diversity with Ownership Structure as a Moderator – A Study of Vietnamese Commercial Banks. Asian Journal of Economics, Business and Accounting 10(3): 1-16 (March 2019).
12. Vo Thi Quy & Dang Diem Phuong (2018). Consumer Ethnocentrism and Purchase Intention towards Foreign Processed Foods: A Case of Vietnam. International Journal of Social Science and Economic Research 3(2): 745 – 773.
13. Vo Thi Quy (2018). Organizational Culture and Firm Performance – A Comparative Study between Local and Foreign Companies Located in Ho Chi Minh City. International Journal of Scientific Research and Innovative Technology 5(2): 45-53.
14. Vo Thi Quy, Duong Trong Nhan (2017). Detecting Earning Management of Companies Listing on HOSE, Asian Journal of Social Sciences and Management Studies 4(2): 82-87.
15. Nguyen Quang Thinh, Vo Thi Quy (2017). Applying three VaR approaches in measuring market risk of stock portfolio: A case study of VN30 stock portfolio basket in HOSE. Journal of Economic Development 24(2): 90-114.

- Trong nước:

1. Cao Quốc Việt, Vo Thi Quy, Lê Nhật Hạnh (2017) Mối quan hệ giữa đánh giá mang tính ác cảm, cảm xúc tiêu cực và hành vi tẩy chay hàng xuất xứ Trung Quốc Tạp chí Khoa học Kinh tế 5(4).

### **2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)**

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 04, cấp Nhà nước; 0, cấp Bộ và tương đương: 04.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

1. Tên đề tài: Phát triển các tình huống giảng dạy sinh viên ngành Quản trị Kinh doanh.

Mã số: C2016-28-04

Thời gian thực hiện: 2,5 năm.

Cấp quản lý đề tài: Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Trách nhiệm tham gia: Chủ nhiệm đề tài.

### **2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)**

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: ..... sáng chế, giải pháp hữu ích

- Tổng số có: ..... tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: ..... thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

.....

### **2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ**

a) Tổng số: 04, NCS đã hướng dẫn chính: 03

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

<b>TT</b>	<b>Tên NCS</b>	<b>Tên luận án</b>	<b>Năm tốt nghiệp</b>	<b>Cơ sở Đào tạo</b>	<b>Vai trò hướng dẫn</b>
1	Nguyễn Anh Tuấn	Tác động của Marketing Xã hội của Doanh nghiệp đến các Thành phần Tài sản Thương hiệu: Trường hợp Sản phẩm Sữa tại Thị trường Việt Nam	2021	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Người hướng dẫn độc
2	Trần Văn Khoát	Chất lượng mối quan hệ nhà sản xuất – nhà phân phối: Nghiên cứu trong Ngành Nhựa ở Việt Nam	2020	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Hướng dẫn 2
3	Cao Quốc Việt	Mô hình hành vi tẩy chay hàng Trung Quốc của người tiêu dùng Việt Nam.	2018	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Người hướng dẫn độc lập

### **3. Các thông tin khác**

**3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình** (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...*):

.....

**3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):**

.....

**3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):**

ORCID: 0000-0001-9933-9300.

Scopus Author ID: 55921647300

**3.4. Ngoại ngữ**

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Tốt.

*Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 05 năm 2022.*

**NGƯỜI KHAI**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*



*Võ Thị Quý*